

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36/2024/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 07 tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 161/TTr-SNN ngày 28 tháng 9 năm 2024; Công văn số 2641/SNN-TCCB ngày 05 tháng 11 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 11 năm 2024 và bãi bỏ Quyết định số 531/QĐ-SNN ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Sở Nông



ngiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông về việc quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi tỉnh Đắk Nông, Quyết định số 47/QĐ-SNN ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông về việc kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của Chi cục Thủy lợi tỉnh Đắk Nông.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi tỉnh Đắk Nông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ-Sở Nội vụ;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NNTNMT(LT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trọng Yên**





## QUY ĐỊNH

### Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông.

(Kèm theo Quyết định số 36 /2024/QĐ-UBND ngày 07 tháng 1 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

#### Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Thủy lợi tỉnh Đắk Nông là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thủy lợi, phòng chống thiên tai, cấp nước sạch nông thôn, bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập và hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực thủy lợi, phòng chống thiên tai và các quy định khác có liên quan theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

2. Chi cục Thủy lợi tỉnh Đắk Nông có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Thủy lợi, Cục Phòng chống thiên tai thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở Chi cục Thủy lợi tỉnh Đắk Nông đặt tại thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

#### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thủy lợi và phòng chống thiên tai:

a) Dự thảo quyết định liên quan đến lĩnh vực thủy lợi và phòng chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực thủy lợi và phòng chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Tham mưu, Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thủy lợi và phòng chống thiên tai được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

3. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực Thủy lợi:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: Quyết định phê duyệt, công bố kết quả điều tra cơ bản thủy lợi, quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh; quyết định giao tổ chức quản lý hoặc phân cấp quản lý công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; quy định cụ thể phạm vi vùng phụ cận, phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; phê duyệt hoặc phân cấp phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước, công trình thủy lợi khác thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh; phương án huy động lực lượng, vật tư, phương tiện bảo vệ công trình thủy lợi khi xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố; quy mô thủy lợi nội đồng; kinh phí đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch nông thôn do địa phương quản lý;

b) Tham mưu xây dựng phương án phát triển mạng lưới thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển thủy lợi, các nội dung liên quan đến thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn trong quy hoạch tỉnh, quy hoạch thủy lợi và quy hoạch ngành quốc gia theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý các hồ chứa nước, công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh; Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, nước sạch nông thôn; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ các hồ chứa nước, công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh thuộc nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;



d) Tiếp nhận, tham mưu cấp giấy phép và quản lý hồ sơ, giấy phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn; tổ chức thực hiện việc quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn được cơ quan có thẩm quyền giao; thống kê, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thủy lợi theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về quản lý, khai thác và bảo vệ, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch nông thôn; phối hợp quản lý việc xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

e) Hướng dẫn, kiểm tra công tác tưới, tiêu, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định;

g) Theo dõi, giám sát, quan trắc diễn biến bồi lắng, xói lở công trình thủy lợi; hướng dẫn, quản lý việc tổ chức thực hiện khai thác, sử dụng tổng hợp, tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả nguồn nước từ các công trình thủy lợi; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý vận hành, điều tiết nguồn nước của các hệ thống công trình thủy lợi; bảo đảm cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt trong thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước, ngập lụt, úng trên địa bàn tỉnh; tổ chức quan trắc, dự báo, cảnh báo về hạn hán, ngập lụt, úng, số lượng, chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh;

h) Chủ trì xây dựng, tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện về phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

i) Thực hiện công tác thẩm định thuộc lĩnh vực thủy lợi theo phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật;

k) Tổ chức thực hiện chương trình, dự án hoặc hợp phần của chương trình, dự án thủy lợi và nước sạch nông thôn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

l) Thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

4. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực phòng, chống thiên tai theo quy định tại khoản 9 Điều 2 Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định của pháp luật (trừ các nhiệm vụ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông và Văn



phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh thực hiện).

5. Tham mưu, thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng công trình, thẩm định, phê duyệt các dự án, công trình đầu tư xây dựng phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn lĩnh vực thủy lợi, nước sạch nông thôn và phòng, chống thiên tai được phân cấp theo quy định của pháp luật.

6. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lĩnh vực thủy lợi do nhà nước làm chủ sở hữu và phần vốn nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất trong lĩnh vực thủy lợi và phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực thủy lợi và phòng chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và tham mưu xử lý vi phạm pháp luật lĩnh vực thủy lợi và phòng chống thiên tai theo quy định pháp luật hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

9. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về công tác phòng, chống thiên tai, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, chống sa mạc hóa và nhiệm vụ thường trực công tác khác theo phân công của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định pháp luật.

10. Thực hiện chương trình cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực thủy lợi và phòng chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

11. Quản lý, sử dụng biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

12. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

13. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao, theo quy định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo quy định pháp luật.

14. Trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục.

15. Thực hiện nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao và theo quy định pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

#### 1. Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi

a) Chi cục Thủy lợi, gồm: Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng; số lượng Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định hiện hành;

b) Chi cục trưởng điều hành hoạt động Chi cục Thủy lợi, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về hoạt động Chi cục Thủy lợi; Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng theo dõi, chỉ đạo các lĩnh vực, bộ phận theo phân công của Chi cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công; Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo phân công, phân cấp về quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của tỉnh, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật.

#### 2. Các Phòng chuyên môn nghiệp vụ:

a) Phòng Quản lý công trình thủy lợi;

b) Phòng Nghiệp vụ Kỹ thuật.

3. Công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung thực hiện nhiệm vụ Kế toán; tổ chức, hành chính; văn thư, lưu trữ do Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi phân công.

4. Biên chế công chức của Chi cục Thủy lợi thuộc tổng biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm, trên cơ sở vị trí việc làm cấp thẩm quyền phê duyệt.





**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi căn cứ quy định pháp luật và nhiệm vụ giao theo sự phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; Chi cục Thủy lợi kịp thời có văn bản phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.